TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---------=---------

Bản án số: 77/2021/HS-ST

Ngày: 26-8-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Khắc Thái.
- Ông Hà Quang Văn.

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Trần Thanh Xuân – Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Đào Sỹ Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2021/TLST- HS ngày 04 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Cao Thái H, sinh năm 1989 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn L, xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; con ông Cao Văn C và bà Trần Thị Th; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 12/5/2014 bị cáo bị phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Ninh Bình xử phạt 500.000 đồng hành vi Mua dâm.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/4/2021, chuyển tạm giam ngày 06/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn L, xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Mạnh Q và bà Trần Thị M; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại bản án số 105 ngày 08/4/2014 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã xử phạt Nguyễn Văn H 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong bản án và ra trại ngày 30/9/2015.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/4/2021, chuyển tạm giam ngày 06/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình.(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**** Người bào chữa cho bị cáo Cao Thái H***: Ông Phạm Duy Hưng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt)

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Anh Vũ Văn Tsinh năm 1990. Địa chỉ: Đường 477, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

**** Người làm chứng:***

- Ông Đinh Văn Tr, sinh năm 1978 (Vắng mặt)
- Ông Đinh Văn T, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và Cao Thái H là người nghiện ma túy, loại Heroine. Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 28/4/2021, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35H4- 5663 từ nhà đến nhà H ở xã Gi, huyện N để rủ H góp tiền mua ma túy về sử dụng chung. Khi đến nhà H, H nói " *có đi chơi không*", ý H hỏi H có đi mua ma túy chung, H hiểu ý nên trả lời "*có*". H đưa cho H 100.000 đồng, H bỏ ra 100.000 đồng, H cầm toàn bộ số tiền trên. H điều khiển xe mô tô của H chở H ngồi phía sau, H chỉ đường cho H đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn 9, xã Gia Lâm, huyện N, tỉnh Ninh Bình thì nhìn thấy 01 người nam giới (Hải, H không biết tên, tuổi, địa chỉ) trông giống người nghiện đang đứng ở đó nên H bảo H điều khiển xe đi lại gần người nam giới và H hỏi "*anh có hàng không bán cho em 200.000 đồng*" - Ý H hỏi có ma túy bán không, người nam giới trả lời *"Có đưa tiền đây*", H lấy tiền đưa cho người nam giới 200.000 đồng, người này cầm tiền rồi đưa cho H 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng, bên trong có chất dạng cục mầu trắng. H kiểm tra xác định là ma túy nên cầm ở tay trái. Người bán ma túy cũng đi luôn. H điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng ma túy, khi đến khu vực đường liên thôn thuộc địa phận thôn 9, xã Gia Lâm, huyện N thì gặp Tổ công tác Công an xã Gia Lâm làm nhiệm vụ tuần tra đi đến áp sát và yêu cầu H, H dừng xe để kiểm tra. H dừng xe, biết không thể che giấu được việc cất giấu trái phép chất ma túy nên H đã tự giác lấy gói ma túy đang cầm ở tay trái ra giao nộp cho tổ công tác. Nguyễn Văn H, Cao Thái H khai nhận 01 túi ma

túy loại Heroine vừa mua về mục đích sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 xe mô tô biển kiểm soát 35H4-5663, thu giữ của H 01 điện thoại di động Oppo lắp sim 0972.604.259.

Cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 gói nhỏ gói bằng giấy bạc mầu vàng thu giữ của Cao Thái H, Nguyễn Văn H có khối lượng 0,16gam ký hiệu M để gửi trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 349/KLGĐ-PC09-MT ngày 04/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *"Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,1568 (Không phẩy một nghìn năm trăm sáu mươi tám) gam là ma túy, loại Heroine.*

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, có số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ".

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,0845*(Không phẩy không nghìn tám trăm bốn mươi lăm)* gam còn lại trong mẫu M là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 349/KLGĐ-PC09-MT theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 76/CT - VKSNQ ngày 03/8/2021 đã truy tố các bị cáo Cao Thái H, Nguyễn Văn H về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Cao Thái H, Nguyễn Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Cao Thái H từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 21(Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/4/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/4/2021.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 0,0845*(Không phẩy không nghìn tám trăm bốn mươi lăm)* gam còn lại trong mẫu M là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 349/KLGĐ-PC09-MT theo quy định của pháp luật.

Tại giấy đề nghị về việc vắng mặt, người bào chữa cho bị cáo H có ý kiến: Về tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Cao Thái H là chính xác. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để cho bị cáo H được hưởng hình phạt được tuyên ở mức thấp nhất theo quy định pháp luật. Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cao Thái H.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của các bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 28/4/2021, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn 9, xã Gia Lâm, huyện N, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Văn H, Cao Thái H có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,1568 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249: **Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.**

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

……

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, nhân thân các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, xét thấy:

Hành vi tàng trữ ma túy của các bị cáo là cố ý, tính chất tội phạm là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Xét bản thân các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi mua bán ma túy của mình bị Nhà nước cấm. Các bị cáo nhận thức được mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy là tệ nạn xã hội nguy hiểm mà cộng đồng đang ra sức lên án và loại trừ bởi ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến kinh tế, sự phát triển nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình và là con đường lây nhiễm HIV phổ biến nhất hiện nay. Đồng thời gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội như: Lừa đảo, trộm cắp…Nhận thức được hành vi bị pháp luật cấm và tác hại to lớn của ma túy như vậy nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm khắc như vậy mới có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung cũng như giúp các bị cáo có thời gian cải tạo rèn luyện mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi mình đã thực hiện, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Văn H có bố là ông Nguyễn Mạnh Quỳnh được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng 3. Do đó bị cáo H được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về vai trò các bị cáo là đồng phạm giản đơn nhưng bị cáo H rủ rê khởi xướng nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo H. Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu. Từ những nhận định trên xét thấy cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trong vụ án này, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán Heroine cho Nguyễn Văn H, Cao Thái H nên không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng, không có mục đích kiếm lời bất chính. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 35H4- 5663 thu giữ của Cao Thái H. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn Toàn. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho anh Toàn là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo lắp sim 0972.604.259 thu giữ của Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của H, không liên quan tới việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho H, ông Nguyễn Mạnh Quỳnh là bố đẻ của H đã nhận chiếc điện thoại trên cho H theo ủy quyền của H là phù hợp.

- Đối với 0,0845*(Không phẩy không nghìn tám trăm bốn mươi lăm)* gam còn lại trong mẫu M là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 349/KLGĐ-PC09-MT theo quy định của pháp luật. Xét đây là những vật nhà nước cấm sử dụng và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đối với bị cáo Cao Thái H thuộc gia đình cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm hình sự theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Cao Thái H, Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

***** Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Thái H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/04/2021.

***** Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/04/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,0845*(Không phẩy không nghìn tám trăm bốn mươi lăm)* gam còn lại trong mẫu M là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 349/KLGĐ-PC09-MT theo quy định của pháp luật

(Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cao Thái H.

4. Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện N;*
- *THADS huyện N;*
- *CA huyện N;*
- *Những người TGTT;*
- *Lưu./.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUỲNH